

Bài 1:

<b>Role (Vai trò)</b>	<b>Goal (Mục tiêu)</b>	<b>Benefit (Lợi ích)</b>
Khách hàng	Thêm sản phẩm vào giỏ hàng	Mua nhiều món trong cùng một đơn
Khách truy cập	Đăng ký tài khoản mua sắm	Lưu thông tin, theo dõi đơn hàng và lịch sử mua dễ dàng
Quản trị viên	Thêm/sửa/xóa sản phẩm trong hệ thống	Đảm bảo thông tin sản phẩm luôn đúng và cập nhật cho khách hàng
Nhân viên kho	Cập nhật trạng thái tồn kho của sản phẩm	Giúp hệ thống hiển thị tồn kho chính xác, tránh bán quá số lượng

Bài 2:

<b>Role (Vai trò)</b>	<b>Goal (Mục tiêu)</b>	<b>Benefit (Lợi ích)</b>
Khách hàng	<b>Thanh toán đơn hàng bằng thẻ tín dụng hoặc ví điện tử</b>	Hoàn tất việc mua hàng nhanh chóng và an toàn trong ứng dụng thương mại điện tử

Bài 3:

<b>Tên PBI</b>	<b>Mô tả ngắn</b>	<b>Ưu tiên</b>	<b>Story Points</b>
Tạo công việc mới	Người dùng có thể tạo công việc mới, nhập tiêu đề, mô tả và ngày hết hạn (deadline).	Must have	3
Xem danh sách công việc	Người dùng xem danh sách tất cả công việc của mình, sắp xếp theo ngày tạo hoặc deadline.	Must have	3
Cập nhật trạng thái công việc	Người dùng thay đổi trạng thái (vd: To do, In progress, Done).	Must have	5
Chỉnh sửa & xóa công việc	Người dùng có thể chỉnh sửa tiêu đề, mô tả, deadline hoặc xóa công việc không cần nữa.	Should have	5

Gắn nhãn / phân loại công việc	Người dùng gắn nhãn (Học tập, Công việc, Cá nhân,...) để phân loại và lọc công việc dễ dàng hơn.	Should have	3
Nhắc nhở deadline	Hệ thống gửi thông báo khi công việc sắp đến hạn hoặc quá hạn.	Could have	8

Bài 4:

Tên PBI	Mô tả ngắn	Ưu tiên	Story Points
Tìm kiếm sự kiện	Người dùng có thể tìm kiếm sự kiện theo tên sự kiện, loại sự kiện (online/trực tiếp), thời gian hoặc địa điểm.	Must have	3
Xem chi tiết sự kiện	Người dùng xem chi tiết sự kiện: mô tả, thời gian, địa điểm, hình thức (online/offline), giá vé, số ghế còn lại.	Must have	3
Lọc & sắp xếp sự kiện	Người dùng lọc sự kiện theo loại, mức giá, thời gian; sắp xếp theo ngày diễn ra hoặc mức độ phổ biến.	Should have	5
Chọn số lượng & loại vé	Người dùng chọn loại vé (thường/VIP...) và số lượng vé muốn mua cho một sự kiện.	Must have	5
Đặt vé & nhập thông tin	Người dùng nhập thông tin cá nhân (họ tên, email, số điện thoại) và xác nhận đặt vé cho sự kiện đã chọn.	Must have	5
Thanh toán trực tuyến	Người dùng thanh toán đơn đặt vé bằng thẻ tín dụng hoặc ví điện tử (VD: MoMo, ZaloPay...).	Must have	8
Xem lịch sử đặt vé	Người dùng xem danh sách các sự kiện đã đặt vé trước đây, kèm trạng thái (đã thanh toán, đã diễn ra...).	Could have	3

Bài 5:

Tiêu chí chấp nhận	Mô tả
Thêm sản phẩm lần đầu vào giỏ hàng	Khi sản phẩm còn hàng và khách hàng nhấn nút “ <b>Thêm vào giỏ hàng</b> ”, hệ thống phải thêm sản phẩm đó vào giỏ với <b>số lượng mặc định là 1</b> và hiển thị trong giỏ hàng.
Thêm lại sản phẩm đã có trong giỏ	Nếu sản phẩm đã tồn tại trong giỏ hàng, khi khách hàng nhấn “ <b>Thêm vào giỏ hàng</b> ” lần nữa thì hệ thống <b>không tạo dòng mới</b> mà <b>tăng số lượng</b> của sản phẩm đó lên.
Cập nhật tổng tiền giỏ hàng	Sau mỗi lần thêm mới hoặc tăng số lượng sản phẩm trong giỏ, hệ thống phải <b>tự động tính lại và hiển thị đúng tổng tiền</b> của giỏ hàng dựa trên giá và số lượng sản phẩm.
Xử lý trường hợp sản phẩm hết hàng	Nếu sản phẩm đã <b>hết hàng</b> , khi khách hàng nhấn “ <b>Thêm vào giỏ hàng</b> ” thì hệ thống <b>không thêm sản phẩm vào giỏ</b> và hiển thị thông báo “Sản phẩm đã hết hàng”.

Bài 6:

STT	Tên PBI	Mô tả ngắn	Mức ưu tiên (MoSCoW)
1	Tạo công việc mới	Người dùng tạo công việc mới, nhập tiêu đề, mô tả và ngày hết hạn (deadline).	<b>Must have</b>
2	Xem danh sách công việc	Người dùng xem danh sách tất cả công việc của mình.	<b>Must have</b>
3	Cập nhật trạng thái công việc	Người dùng đổi trạng thái công việc (To do / In progress / Done).	<b>Should have</b>
4	Chỉnh sửa & xóa công việc	Người dùng chỉnh sửa nội dung hoặc xóa những công việc không cần nữa.	<b>Should have</b>
5	Gắn nhãn / phân loại công việc	Người dùng gắn nhãn (Học tập, Công việc, Cá nhân, ...) để phân loại và lọc công việc dễ dàng hơn.	<b>Could have</b>

6	Nhắc nhở deadline	Hệ thống gửi thông báo khi công việc sắp đến hạn hoặc quá hạn.	<b>Could have</b>
7	Chia sẻ công việc với người khác	Người dùng chia sẻ một công việc cho tài khoản người dùng khác trong hệ thống.	<b>Won't have (this time)</b>

Bài 7:

Tiêu chí (Scenario)	Given (Điều kiện ban đầu)	When (Hành động)	Then (Kết quả mong đợi)
Thêm sản phẩm lần đầu vào giỏ hàng	Khách hàng đang ở trang chi tiết của một sản phẩm <b>còn hàng</b> và giỏ hàng chưa có sản phẩm đó	Khách hàng nhấn nút " <b>Thêm vào giỏ hàng</b> "	Hệ thống thêm sản phẩm đó vào giỏ với <b>số lượng mặc định = 1</b> và hiển thị trong giỏ hàng (tên, giá, số lượng).
Thêm lại sản phẩm đã có trong giỏ hàng	Giỏ hàng đã có sẵn sản phẩm A với một số lượng bất kỳ	Khách hàng nhấn " <b>Thêm vào giỏ hàng</b> " cho sản phẩm A	Hệ thống <b>không tạo dòng sản phẩm mới</b> , mà <b>tăng số lượng</b> của sản phẩm A trong giỏ hàng.
Cập nhật tổng tiền giỏ hàng	Giỏ hàng đang chứa một hoặc nhiều sản phẩm	Khách hàng thêm sản phẩm mới <b>hoặc tăng số lượng</b> sản phẩm	Hệ thống <b>tự động tính lại và hiển thị đúng tổng tiền giỏ hàng</b> dựa trên ( <b>giá × số lượng</b> ) của tất cả sản phẩm đang có trong giỏ.
Không cho thêm sản phẩm khi đã hết hàng	Sản phẩm đã <b>hết hàng</b> và khách hàng đang ở trang chi tiết của sản phẩm đó	Khách hàng nhấn nút " <b>Thêm vào giỏ hàng</b> "	Hệ thống <b>không thêm sản phẩm vào giỏ hàng</b> và hiển thị thông báo " <b>Sản phẩm đã hết hàng</b> ".

Bài 8:

Tiêu chuẩn DoD	Mô tả / Liên kết với bài 7
1. Hoàn thành tất cả Acceptance Criteria	Tất cả các scenario Gherkin ở bài 7 (thêm lần đầu, thêm lại, cập nhật tổng tiền, xử lý hết hàng) đều đã được implement và test pass.
2. Chức năng hoạt động đúng trên giao diện	Nút “ <b>Thêm vào giỏ hàng</b> ” hiển thị đúng trên trang chi tiết sản phẩm; khi click, giỏ hàng cập nhật đúng như mô tả bài 7.
3. Tính toán tổng tiền chính xác	Sau mọi thao tác thêm/tăng số lượng sản phẩm, tổng tiền giỏ hàng được tính đúng theo ( $\text{giá} \times \text{số lượng}$ ) từng sản phẩm, không sai lệch.
4. Đã được kiểm thử và không còn bug nghiêm trọng	Đã được QA/tester kiểm thử các trường hợp trong bài 7; không còn lỗi mức <b>Critical/High</b> liên quan đến việc thêm vào giỏ hàng.
5. Đã được code review và merge	Mã nguồn chức năng “thêm vào giỏ hàng” đã được ít nhất 1 thành viên khác review, chỉnh sửa (nếu cần) và merge vào nhánh chính.
6. Đã cập nhật tài liệu / test case	Test case tương ứng với các Acceptance Criteria ở bài 7 đã được viết và cập nhật trong tài liệu test / tài liệu chức năng (nếu có).